

SOẠN BÀI XUNG HỒ TRONG HỘI THOẠI

Soạn bài xung hồ trong hội thoại chi tiết gồm các kiến thức cơ bản và hướng dẫn trả lời câu hỏi trang 38 đến 40 SGK Ngữ Văn 9 tập 1.

Tài liệu **hướng dẫn soạn bài xung hồ trong hội thoại** của Đọc Tài Liệu sẽ giúp các em ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học qua 2 phần chính gồm: Sơ lược kiến thức và Gợi ý trả lời câu hỏi trang 38 đến tháng 40 sách giáo khoa.

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

- Tiếng Việt có một hệ thống từ ngữ xung hồ rất phong phú, tinh tế và giàu sắc thái biểu cảm.
- Người nói cần căn cứ vào đối tượng và các đặc điểm khác của tình huống giao tiếp để xung hồ cho thích hợp.

II. GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI SGK

Hướng dẫn trả lời các câu hỏi tại trang 38 đến trang 40 sách giáo khoa ngữ văn 9 tập 1.

Từ ngữ xung hồ và việc sử dụng từ ngữ xung hồ

1 - Trang 38 SGK

Hãy nêu một số từ ngữ dùng để xung hồ trong tiếng Việt và cho biết cách dùng những từ ngữ đó?

Trả lời

Tiếng Việt có một hệ thống các từ ngữ xung hồ rất phong phú, tinh tế và giàu sắc thái biểu cảm.

Thí dụ: Tôi, ta, chúng ta, tớ, bọn tớ

Cách dùng: Tôi ta: thay thế cho một chủ thể đang phát biểu, chúng ta thay thế cho một nhóm người đang phát biểu, tớ cũng là một chủ thể đang phát biểu, nhưng mang sắc thái thân mật..

Người nói cần căn cứ vào đối tượng và các đặc điểm khác của tình huống giao tiếp để xung hồ cho thích hợp.

2 - Trang 38 SGK

Xác định các từ ngữ xưng hô trong hai đoạn trích (SGK)? Phân tích sự thay đổi về cách xưng hô của Dế Mèn và Dế Choắt trong đoạn trích (a) và đoạn trích (b). Giải thích sự thay đổi đó.

Trả lời

a) Từ ngữ xưng hô: anh, em (Dế Choắt nói với Dế Mèn), chú mày, ta (Dế Mèn nói với Dế Choắt).

b) Từ ngữ xưng hô: tôi, anh (Dế Choắt với Dế Mèn và Dế Mèn nói với Dế Choắt).

- Đoạn (a): xưng hô bất bình đẳng giữa kẻ ở vị thế yếu (Dế Choắt) cần nhờ và kẻ ở vị thế mạnh, hách dịch (Dế Mèn).

- Đoạn (b): xưng hô bình đẳng.

Có sự thay đổi về xưng hô từ đoạn (a) sang đoạn (b) vì tình huống giao tiếp thay đổi: vị thế của Dế Choắt và Dế Mèn trở nên bình đẳng vì trước khi chết, Dế Choắt còn khuyên với Dế Mèn với tư cách là một người bạn.

LUYỆN TẬP

1 - Trang 39 SGK

Có lần, một giáo sư Việt Nam nhận được thư mời dự đám cưới của một nữ học viên châu Âu đang học tiếng Việt. Trong thư có dòng chữ:

Ngày mai, chúng ta làm lễ thành hôn, mời thầy đến dự.

Lời mời trên có sự nhầm lẫn trong cách dùng từ như thế nào? Vì sao có sự nhầm lẫn đó?

Trả lời

Khác với tiếng Việt, ngôn ngữ Âu, Mỹ có từ xưng là nous hay we, nhưng khi dịch ra tiếng Việt, tùy tình huống mà ta cần dịch là chúng tôi hay chúng ta. Bản dịch trong thí dụ này đã dịch sai, thay vì dùng chúng tôi thì họ đã dịch là chúng ta.

2 - Trang 40 SGK

Trong các văn bản khoa học, nhiều khi tác giả của văn bản chỉ là một người nhưng vẫn xưng chúng tôi chứ không xưng tôi. Giải thích vì sao?

Trả lời

Trong các văn bản khoa học, mặc dù nhiều khi tác giả của văn bản chỉ có một người nhưng người viết vẫn xưng là chúng tôi chứ không dùng tôi nhằm tăng thêm tính khách quan cho những luận điểm khoa học trong văn bản, đồng thời chứng tỏ sự khiêm tốn của tác giả.

3 - Trang 40 SGK

Phân tích từ xưng hô mà cậu bé dùng để nói với mẹ mình và nói với sứ giả. Cách xưng hô như vậy nhằm thể hiện điều gì?

Trả lời:

Chọn cách xưng hô

Cậu bé làng Gióng gọi mẹ theo cách thông thường. Nhưng xưng hô với sứ giả, cậu bé sử dụng từ ông ta.

Cách xưng hô này cho thấy đây là một cậu bé khác thường.

4 - Trang 40 SGK

Phân tích cách dùng từ xưng hô và thái độ của người nói trong câu chuyện.

Trả lời

Tuy đã trở thành một danh tướng quyền cao tướng trọng nhưng vẫn xưng em, gọi thầy cũ là thầy một cách kính trọng.

Cách xưng hô này thể hiện tinh thần “tôn sư trọng đạo” đáng ca ngợi.

5 - Trang 40 SGK

Phân tích tác động của việc dùng từ xưng hô trong câu nói của Bác Xem thêm tại:

Trả lời

Bác Hồ, chủ tịch nước xưng là tôi, gọi dân chúng là đồng bào tạo cảm giác gần gũi, thân thiết giữa người nghe với người nói.

Cách xưng hô này đánh dấu mối quan hệ mới giữa lãnh tụ và nhân dân trong một đất nước dân chủ.

6 - Trang 40 SGK

Các từ ngữ xưng hô trong đoạn trích trên được ai dùng và dùng với ai? Phân tích vị thế xã hội, thái độ, tính cách của từng nhân vật qua ách xưng hô của họ. Nhận xét sự thay đổi cách xưng hô của chị Dậu và giải thích lí do của sự thay đổi đó.

Trả lời

Các từ ngữ xưng hô trong đoạn trích này là một kẻ có vị thế, quyền lực (cai lệ) và một người dân bị áp bức (chị Dậu). Cách xưng hô của cai lệ thể hiện sự trịch thượng, hống hách. Còn cách xưng hô của chị Dậu ban đầu thì hạ mình, nhẫn nhục (nhà cháu - ông), nhưng sau đó thay đổi hoàn toàn: tôi - ông, rồi bà - mày. Sự thay đổi cách xưng hô đó thể hiện sự thay đổi thái độ và hành vi ứng xử của nhân vật. Nó thể hiện sự phản kháng quyết liệt của một con người bị dồn đến bước đường cùng.

// Mong rằng nội dung của bài hướng dẫn **soạn bài xưng hô trong hội thoại** sẽ giúp các bạn ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học và các tài liệu [soạn văn 9](#) của Đọc Tài Liệu sẽ là người bạn đồng hành, giúp bạn học tốt môn Ngữ văn 9.